

Ngày 30/06/2025	12,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.2%	-21.8%	-9.8%

	Q2/25	
ROE	95.4%	+/- YoY ▲ 985%

	Q2/25		
DT thuần	27.7	QoQ	YoY
		▼ 21.1	▼ 14.1
		▼ 43.3%	▼ 33.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	76.5	YoY
		▼ 22.1
		▼ 22.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	7.10	QoQ	YoY
		▼ 4.70	▼ 5.40
		▼ 39.8%	▼ 43.2%
	tỷ VNĐ		

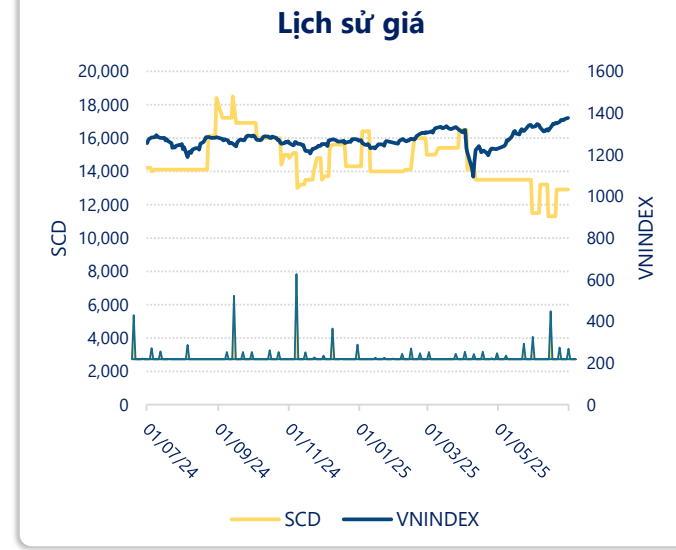
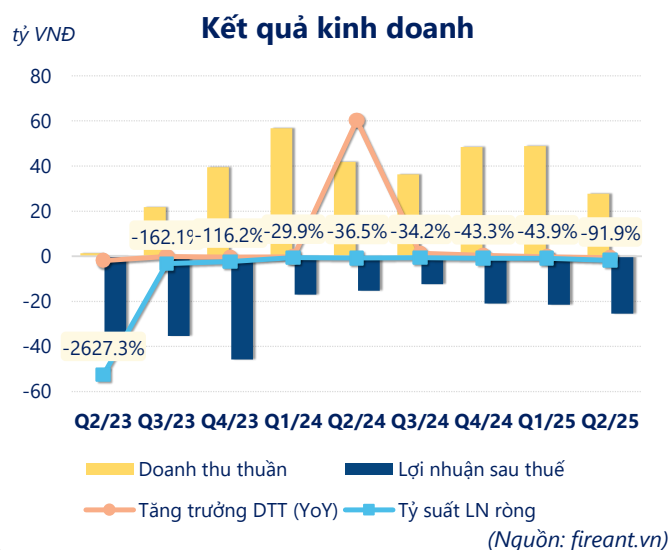
	6T 2025	
LN gộp	18.9	YoY
		▼ 10.3
		▼ 35.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-23.0	QoQ	YoY
		▼ 3.90	▼ 10.9
		▼ 20.6%	▼ 90.3%
	tỷ VNĐ		

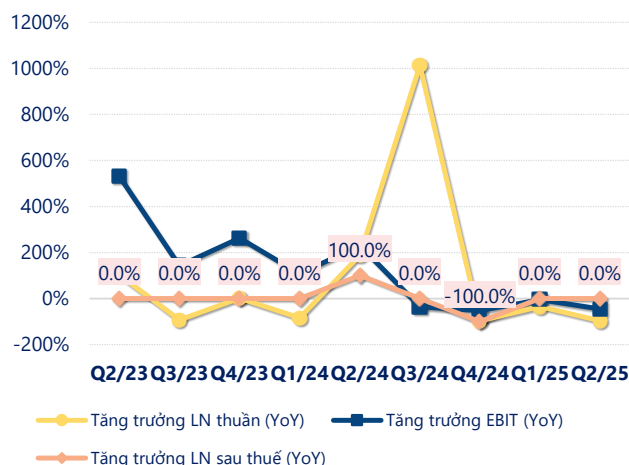
	6T 2025	
LN thuần	-42.2	YoY
		▼ 15.3
		▼ 56.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-25.4	QoQ	YoY
		▼ 4.00	▼ 10.1
		▼ 18.9%	▼ 66.3%
	tỷ VNĐ		

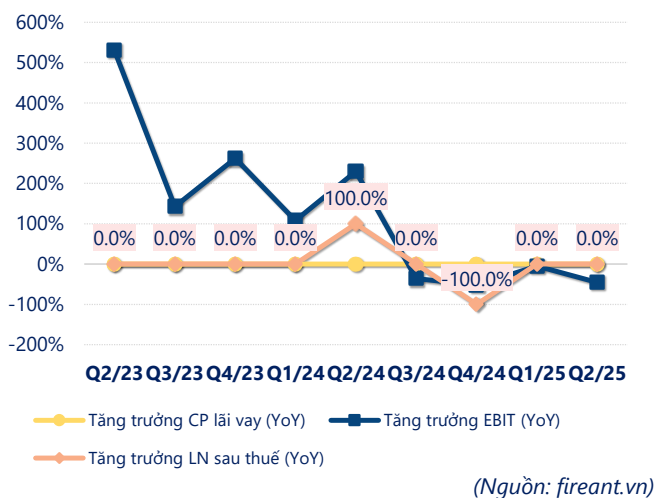
	6T 2025	
LN sau thuế	-46.9	YoY
		▼ 14.7
		▼ 45.5%
	tỷ VNĐ	



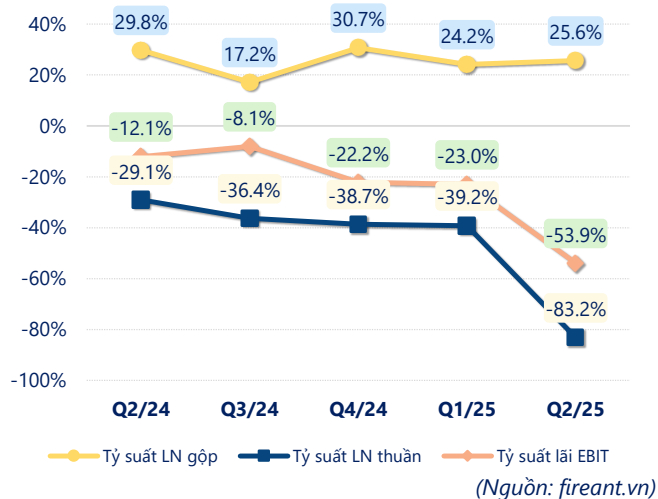
Tăng trưởng lợi nhuận



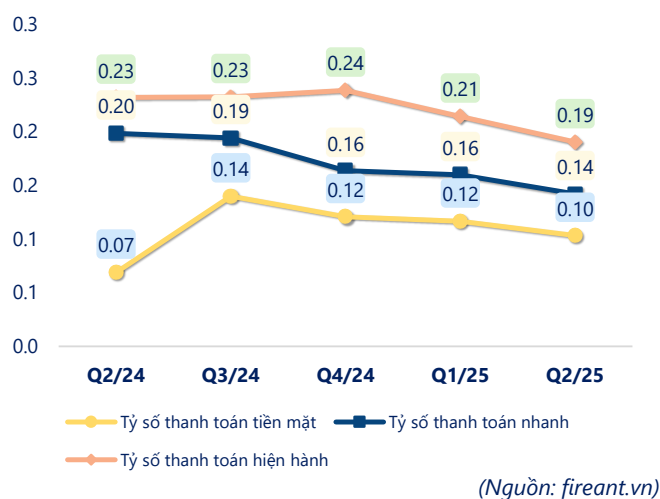
Tăng trưởng chi phí



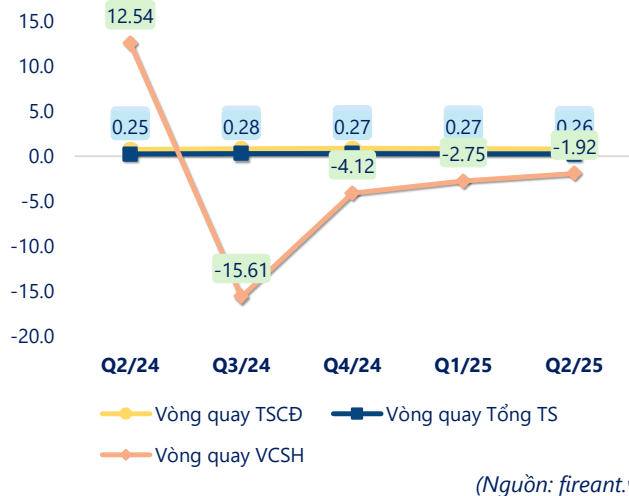
Tỷ suất lợi nhuận



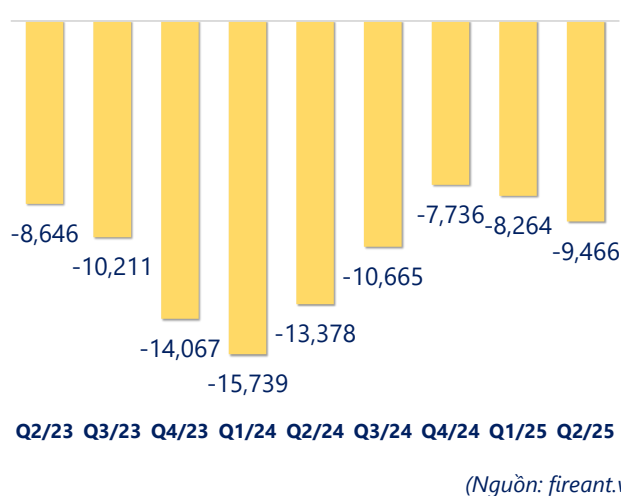
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	27.7	41.8	-33.8%	76.5	98.6	-22.4%
Giá vốn hàng bán	20.6	29.3	-29.7%	57.6	69.4	-17.0%
Lợi nhuận gộp	7.10	12.5	-43.2%	18.9	29.2	-35.2%
Doanh thu HĐTC	0.50	0.52	-3.4%	1.10	1.66	-33.8%
Chi phí TC	10.7	10.1	5.5%	21.0	20.0	4.8%
Chi phí lãi vay	10.6	10.1	5.2%	21.0	20.0	4.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	15.2	11.9	27.4%	32.1	29.6	8.6%
Chi phí QLDN	4.82	3.09	55.9%	9.05	8.17	10.8%
LN thuần từ HĐKD	-23.0	-12.1	-90.3%	-42.2	-26.9	-56.6%
Lợi nhuận khác	-2.53	-3.02	16.4%	-4.98	-5.59	10.9%
LN trước thuế	-25.6	-15.2	-68.1%	-47.1	-32.5	-45.0%
Lợi nhuận sau thuế	-25.4	-15.3	-66.3%	-46.9	-32.2	-45.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-25.4	-15.3	-66.3%	-46.9	-32.2	-45.5%

(Nguồn: fireant.vn)

